TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 46/2018/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Riềng, ngày 15 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn L, xã R, huyện P, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1955, địa chỉ: Thôn L, xã R, huyện P, tỉnh Bình Phước.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Kiều Cao T, sinh năm 1971; anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986, cùng địa chỉ: Thôn L, xã R, huyện P, tỉnh Bình Phước;
- Anh Nguyễn Xuân H2, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn L, xã R, huyện P, tỉnh Bình Phước;
- Chị Nguyễn Thị L2, sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1977, cùng địa chỉ: Thôn L, xã R, huyện P, tỉnh Bình Phước;

* *Người đại diện theo ủy quyền:*

Anh Nguyễn Văn H1 là người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Xuân H2, chị Nguyễn Thị V và chị Nguyễn Thị L2 theo Giấy ủy quyền số 172 ngày 09/7/2018 và số 192 ngày 01/8/2018.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Bà Nguyễn Thị L1, anh Nguyễn Văn H1, chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Xuân H2, chị Nguyễn Thị L2 và chị Nguyễn Thị V cùng có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị M và ông Kiều Cao T số tiền đặt cọc và phạt cọc tổng cộng là 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng).

Thời gian và phương thức trả nợ: Trả một lần vào ngày 31/8/2018.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

b. Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị L1, anh Nguyễn Văn H1, chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Xuân H2, chị Nguyễn Thị L2 và chị Nguyễn Thị V cùng có nghĩa vụ liên đới phải nộp.

Bà Nguyễn Thị M và ông Kiều Cao T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.750.000đ (Bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 026413 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Phán